

bệnh của Bà và bác họa ra mười đường kinh của Khoa Thập Thủ Đạo. Anh làm việc đó với sự trực tiếp tham gia ý kiến của Bà và được ghi lại trong tài liệu ghi tay. Ngay lúc đó, anh Tam cũng đã nghĩ rằng việc bấm huyết nhẹ nhàng theo tần số nhất định, sẽ tạo ra những xung động lượng phản đối với các dây thần kinh, các Synac thần kinh sẽ có thể hoạt hóa trở lại nhờ ở sự kích thích tiết ra các chất hóa học trung gian dẫn truyền xung động các Synac đó. Theo Bà Lịch và anh Tam, 10 đường kinh đi từ 10 đầu ngón tay, ngón chân gọi là 10 đường kinh của Tam Tinh (mặt, bụng, ngón) và Ngũ Bội (mặt lưng, có móng của ngón tay, chân). Chúng tôi xin giới thiệu sơ qua 10 đường kinh đó để các bạn tham khảo.

### A. NGŨ BỘI, TAM TINH TAY

Ngón 1 (cái) : Từ đầu ngón theo động mạch quay lên khuỷu tay nách. Từ nách chia 2 nhánh :

- Nhánh thanh quản, vùng mặt.
- Nhánh xuống vùng ngực.

↑ HA, ngực, cảm

Ngón 2 (trỏ) : Từ ngón trỏ lên cổ tay, ra mặt ngoài cánh tay, lên hố xương đòn và cổ.

Kích thích mạnh vùng cổ

Ngón 3 (giữa) : Từ ngón giữa, mặt ngoài cánh tay, qua nách vào ngực, hướng vào tim.

đâm máu mạnh (nghiêm)

Ngón 4 (nhỏ) : Từ ngón áp út dọc giữa cẳng tay, qua khuỷu tay lên vai, cổ, mắt và não bộ.

điên, nhđầu, vô liệt

Ngón 5 ( út) : Từ ngón út dọc cánh tay vòng qua sau vai, thẳng lên gáy, dọc qua tay lên đầu.

Tg xù, liệt, liệt mặt

### B. NGŨ BỘI, TAM TINH CHÂN :

Số 1 ngón cái : Từ ngón cái trước mắt cá trong lên đùi, bộ phận sinh dục, lên vùng ngực, qua miệng, mũi, mắt.

Số 2 ngón trỏ : Từ ngón 2 dọc bàn chân, lên đầu gối cạnh sườn, cột sống lưng chia 2 nhánh :

- Một nhánh vào háng, bộ phận sinh dục, phân bố ở bụng, lên cổ, mép miệng, xương gò má, mũi và vùng ở trước tai.